

NHÀ SÀN LỘP MÁI ĐÁ CỦA NGƯỜI THÁI
XÃ CÀ NÀNG HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Lê Văn Minh
Đại học Tây Bắc

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 02/6/2023
Ngày nhận đăng: 30/7/2023

Từ khoá: Nhà sàn, mái lợp đá, người Thái, Cà Nàng

TÓM TẮT

Nhà sàn là phương tiện cư trú, là không gian sinh hoạt văn hoá, con người đã sử dụng vật liệu đá để lợp mái tạo ra loại hình kiến trúc đặc trưng vùng sông nước. Đồng thời phản ánh các mối quan hệ xã hội liên quan đến kỹ thuật, trình độ phát triển của con người, giữa con người với môi trường tự nhiên,... Để phát huy những giá trị tốt đẹp đó cần có những định hướng, giải pháp phù hợp trong phát triển bền vững là điều cấp thiết đối với cơ quan quản lý các cấp và của cộng đồng người Thái ở xã Cà Nàng, huyện Quỳnh Nhai.

1. Đặt vấn đề

Cà Nàng là một xã vùng II của huyện Quỳnh Nhai, phía Đông giáp xã Nậm Sỏ huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và giáp xã Chiềng Khay huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; phía Tây giáp xã Tủa Thàng huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; phía Nam giáp xã Mường Chiên, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; phía Bắc giáp xã Nậm Hăn huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu. Xã Cà Nàng có tổng diện tích đất tự nhiên là 17.788,5 ha, trong đó đất nông nghiệp 3.606,27 ha chiếm 20,27 %, đất lâm nghiệp 11.034,07 ha chiếm 62,03%, còn lại là đất khác, là quê hương của 3 dân tộc Thái, Kháng, Dao. Đối với người Thái, ở Cà Nàng có 758 hộ chiếm 84,0% dân số; người Kháng có 57 hộ chiếm 6,3%; người Dao 87 hộ, chiếm 9,7%. [2]. Xã có 10km đường sông Đà chảy qua đến xã Mường Chiên, thuận lợi cho việc đánh bắt thủy sản,... là tiềm năng rất lớn để phát triển nông nghiệp, nuôi cá lồng và du lịch lòng hồ,...



Hình 1: Viên đá đen dùng để lợp mái nhà sàn, ảnh Lê Văn Minh

Ngoài phát triển kinh tế - xã hội, người dân xã Cà Nàng còn phát huy được những truyền thống tốt đẹp, giữ gìn bản sắc riêng của địa phương, đoàn kết gắn bó giúp đỡ lẫn nhau

trong cộng đồng. Do có thuận lợi về dân số cho nên các giá trị văn hóa được người Thái sáng tạo, bảo tồn và lưu truyền trong quá trình tồn tại, sinh sống và phát triển, thể hiện khát vọng, chinh phục thiên nhiên, gây dựng cuộc sống ấm no mang bản sắc và đặc trưng văn hoá Thái vùng sông nước. Trong đó nhà lợp mái đá - một loại hình kiến trúc chứa đựng những giá trị văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần được người dân gìn giữ và phát huy qua nhiều thế hệ.

2. Khái quát nhà sàn lợp mái đá

Trong tiến trình phát triển lâu dài của con người, từ những ngôi nhà đầu tiên, loài người đã biết lợi dụng thiên nhiên để sáng tạo ra nơi trú ngụ, trải qua thời gian và quá trình thích ứng đã dần tạo ra nhà sàn để thoả mãn nhu cầu của đời sống - nhu cầu sử dụng. "Nhà ở là phương tiện cư trú và là tổ hợp không gian sinh hoạt văn hóa của con người. Nhà ở được phát triển cùng với tiến trình của lịch sử xã hội, mức độ kinh tế và văn hóa cùng sự biến đổi về hoàn cảnh địa lý, môi trường sinh sống của loài người nói chung và của dân tộc Việt Nam nói riêng"[6, tr.157]. Theo anh Đông, Công chức Văn hoá - Xã hội cho biết: nhà sàn lợp đá hiện nay nằm rải rác ở các bản, nhưng bản Phò Pha, xã Cà Nàng, huyện Quỳnh Nhai là bản còn 80% nhà sàn lợp mái đá, hiện trạng các ngôi nhà đều còn khá tốt, một số ít nhà có hệ thống cột kèo đã yếu người dân dựng lại bằng nguồn gỗ dự trữ nhiều năm trước và đá lợp vẫn được tái sử dụng cho nhà mới để làm nơi ở cho gia đình.



Hình 2: Kiến trúc đá bên ngoài nhà sàn, ảnh Lê Văn Minh

Đây là công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo, đan xen giữa thiên nhiên và con người bên dòng sông Đà. *"Cũng không ai biết chính xác văn hóa làm nhà sàn lợp đá có từ khi nào, nhưng từ rất lâu rồi người ta vẫn yêu thích dùng loại đá này để lợp nhà vì nó vừa đem lại sự chắc chắn cho ngôi nhà và vừa tạo ra một không gian mát và thân thiện"* [3, tr.1]. Nhà sàn lợp mái đá là nhà cột vuông, kê tầng, do nguồn nguyên liệu gỗ hạn chế cộng với việc các gia đình ít người do tách ra ở riêng mà nhà thường có 2 gian, 2 trái với 5 hàng cột dọc, 4 hàng cột ngang (tiếng Thái gọi là *Hươn khay liêng* hoặc *Hươn hoa*). Kiến trúc nhà sàn gồm các bộ vì kèo liên kết với nhau (còn gọi là "Vì", nếu nhà 04 gian thì gồm 05 vì) bằng các thanh xà tạo thành bộ khung nhà; sàn nhà (bao gồm các tấm ván ngăn cách giữa sàn trên và sàn dưới, tạo mặt phẳng sinh hoạt trong nhà), và cuối cùng là mái nhà, mái nhà là bộ phận trên cùng bao phủ toàn bộ ngôi nhà, giúp che mưa, che nắng và bảo vệ các cấu kiện bên trong ngôi nhà. Nhà sử dụng hoàn toàn bằng các nguyên vật liệu tự nhiên, tuy chỉ có các dây buộc ngói đá là bằng thép 11i dùng để buộc đá lợp khỏi xô dịch với hệ thống mái. Sàn được nâng cao bằng cách kê các tảng đá hoặc tảng làm bằng xi măng để tạo không gian thông thoáng, đón ánh sáng, khoảng rộng dưới gầm được sử dụng tùy mục đích của từng gia đình. Do nhu cầu sử dụng người Thái ở đây chỉ làm một cầu thang để đi lên sàn nằm ở bên phải hướng nhìn vào nhà, các bậc ở cầu thang là sỏi lè. Hệ thống cột được liên kết bằng những đòn dầm xuyên qua các lỗ đục, kiểu kiến trúc có vẻ đơn giản nhưng lại rất chắc chắn đủ sức chống mưa nắng và gió bão.

Mỗi nếp nhà sàn không chỉ thể hiện sức sáng tạo về kỹ thuật của con người mà còn là nơi chứa đựng yếu tố văn hoá tâm linh. Điều này được thể hiện rõ nhất qua vật chỉ chỗ tượng trưng ở trong nhà là *"Cột chứa áo"* là một trong

hai cái cột nhà dựng ở góc, ngăn cách giữa gian thờ tổ tiên với gian ngủ của chủ nhà (chủ áo là chủ hồn vì người Thái cho rằng áo là vật chứa linh hồn). *"Đặc biệt phải kể đến việc treo chiếc áo tượng trưng cho linh hồn sống của chủ nhà. Nhờ chiếc áo đó mà cột còn mang tên "chủ áo" (xau châu sữa). Đây cũng là sự xác lập thân quyền của cha trong gia đình. Và người Thái coi nếp nhà sàn như nơi đặt "nền móng chứa đựng linh hồn sống của mình" (hươn minh hươn khoăn)"* [9, tr.123].

3. Kiến trúc mái đá - Đặc trưng nhà sàn của người Thái xã Cà Nàng, huyện Quỳnh Nhai

3.1. Kiến trúc bên ngoài

Người Thái ở bản Pho Pha lựa chọn kiểu mái hình khối chóp có nhiều cạnh, kết cấu kiểu đối xứng, gồm 2 mái chính và 2 mái phụ (mái trái), các mái đều nhau, có độ dốc cao nên hình thành độ nghiêng lớn nhìn rất bề thế. Mái nhà là mảng chính chiếm 1/2 chiều cao của ngôi nhà, mái được lợp hoàn toàn bằng đá tự nhiên tạo khối hình như một tảng đá vững chãi. Chức năng của mái là bảo vệ toàn bộ ngôi nhà và kiến trúc bên trong. Do quá trình sống ở vùng ven sông, thời tiết khắc nghiệt, nguồn nguyên liệu từ tự nhiên giúp người dân có lựa chọn đá để lợp mái phù hợp với điều kiện thời tiết nóng ẩm và có độ bền cao.



Hình 3: Kiến trúc nhà sàn lợp đá, ảnh Lê Văn Minh

Mái lợp bằng đá đen (tên người dân thường gọi đá lợp mái bao gồm có màu vàng, xanh đậm và xám), được cắt vuông vắn, gồm 2 loại: loại vuông 25 x 25cm và loại 30x30cm, mỗi viên đá được cắt vát một góc cân đối, sâu vào 7cm, để khi ghép 2 viên lại sẽ khớp với nhau tạo thành đường thẳng, nếu cắt không đều thì khi lợp sẽ lệch, nghiêng và kéo theo cả hàng ngói sẽ nghiêng, chỗ tiếp giáp giữa 2 viên được phủ lên (đề lên) bằng một viên khác tạo thành hình vảy cá. Cách lợp cũng không giống ngói hay froximăng là lợp theo các gờ, rãnh đã định sẵn

của mà ngôi được lợp "treo" đính dây buộc, mỗi viên đá được dùi một lỗ nhỏ phía góc trên để luồn dây thép qua với tác dụng buộc vào li tô giúp viên đá liên kết với khung mái. Sử dụng lâu năm đá sẽ bám bụi và ngả sang màu xám, khi gia đình muốn đảo hoặc sửa chữa mái, chỉ cần tháo ra vệ sinh bằng cách cọ rửa với nước các viên đá sẽ sạch, sáng màu như ban đầu.

3.2. Kiến trúc bên trong

Bên dưới lớp mái là phần đỡ đá lợp, là bộ phận chịu lực chính nâng đỡ toàn bộ hệ thống mái nhà. Phần này còn được gọi là kiến trúc mái, sườn mái hay khung kèo mái. Sườn mái gồm vì kèo, xà gồ, cầu phong và li tô. Các bộ phận liên kết chặt chẽ tạo thành mạng lưới dày đặc bên trong để chống đỡ toàn bộ sức nặng của đá lợp bên ngoài.



Hình 4: Kiến trúc bên trong nhà sàn lợp mái đá, ảnh Lê Văn Minh

Xà gồ hay còn gọi là đòn tay được bào nhẵn, phẳng đều, đường kính 10-12cm, được làm từ loại gỗ tốt có khả năng chịu lực và dễ vận chuyển lên hệ thống mái. Chức năng chính của xà gồ là tạo sự liên kết giữa các vì kèo, xà gồ được trải đều trên vì kèo, dọc mái.

Cầu phong là bộ phận cấu thành kiến trúc bên trong mái, được làm bằng gỗ, ít mắt, nếu vướng mắt sẽ ảnh hưởng đến độ chắc chắn của mái, cầu phong được trải đều dọc theo mái nhà từ đỉnh xuống giọt gianh. Cầu phong dày 3-4cm, rộng 8-12cm, mỗi một mái cần khoảng 10 thanh cầu phong. Cầu phong được đặt vuông góc với xà gồ và được cố định bằng đinh sắt.

Li tô là nơi các viên đá lợp sẽ buộc vào bằng dây thép vuông góc với cầu phong, song song với xà gồ. Tùy kích thước của đá lợp mái mà khoảng cách giữa hai li tô sẽ khác nhau, số lượng li tô phụ thuộc vào chiều rộng của mái. Li tô làm bằng tre già, dày, thẳng ngâm trong ao hoặc sông suối để tránh mối mọt, sau đó chẻ nhỏ vót đều với kích thước là 3cm. Li tô được

trải đều, cố định với cầu phong bằng đinh sắt. Sau cùng là đòn nóc (hay còn gọi là đòn dông), là bộ phận cao nhất của mái nhà. Đòn làm bằng gỗ, hình tam giác, được bào nhẵn, cạnh bằng quay vào bên trong còn cạnh nhọn tam giác là đỉnh cao nhất của mái. Đòn dông giống như xương sống của nhà sàn, che chở và bảo vệ cho gia chủ. Kiến trúc bên trong mái khá dày với nhiều bộ phận khác nhau, nhưng tất cả phải được làm chắc chắn bởi đây là bộ phận gánh toàn bộ đá lợp của nhà sàn.

3.3. Nét riêng biệt của nhà sàn lợp mái đá

Ở địa phương không có loại đá tấm dùng để lợp mái nhà, mà phải khai thác tại các mỏ đá ở Thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên rồi vận chuyển bằng xuồng máy về sử dụng. Đá có tuổi thọ, độ bền cao, không thấm nước, không phai màu, chịu nhiệt tốt. Đá khai thác và lựa chọn hoàn toàn thủ công, đá có thớ đều, dễ tách thành các mảng mỏng, dùng dao tạo các miếng theo ý muốn.

Khi làm nhà, đặc biệt là phần mái nhà ở đây không trang trí "Khau cút" và các họa tiết gỗ. Có lẽ đây là điều đã mai một trong kiến trúc và tư duy thẩm mỹ của người Thái ở bản Pho Pha xã Cà Nàng. Vẻ đẹp hiện hữu mang tính thẩm mỹ của mái đá được thể hiện qua màu sắc của viên đá. Tự nhiên đã "sắp xếp" các viên ngói nhiều màu sắc, các màu xen kẽ lẫn nhau giữa màu xanh, xám ghi và điểm vàng giúp mái đá thêm sinh động và bắt mắt. Chính màu sắc của đá tự nhiên giúp cho nhà sàn gần gũi, phù hợp với tự nhiên hơn so với mái lợp khác. Sự độc đáo còn thể hiện ở cách lợp các viên đá với nhau thành hình vẩy cá, loài vật mang đặc trưng riêng vùng sông nước. Các viên đá được ghép, xếp so le với nhau tạo ra các đường thẳng chéo đều nhau tạo cho mái nhà khỏe khoắn. *Do vậy mà mái đá nhìn như một khối đá khổng lồ, như sải cánh bao trọn lấy kiến trúc bên trong, đá chính là "tấm lá chắn" vững chắc bảo vệ gia đình trước mọi tác nhân của môi trường.* qua nhiều thế hệ người dân vẫn duy trì và sử dụng đá lợp mái tạo nên nét độc đáo, vẻ đẹp gắn với môi trường tự nhiên.

3.4. Ưu nhược điểm của nhà sàn lợp mái đá

Ưu điểm: Vào mùa nắng nóng, nhiệt độ ở bản

Pho Pha có thể lên đến 40°C gây ảnh hưởng đến lao động sản xuất và sức khỏe con người. Do vậy, lợp đá có vai trò chống nóng vô cùng quan trọng, giảm thiểu tối đa lượng nhiệt hấp thụ do những ngôi nhà ở đây rất mát vào mùa hè. Vì chất liệu đá vừa có độ dày đều và nhanh tản nhiệt hơn các loại mái lợp khác nên nhiệt sẽ hạn chế không toả được xuống phía dưới (bên trong nhà). Ngoài ra, lợp đá cũng giúp mái không bắt lửa khi vào mùa phát nương đốt rẫy trồng hoa màu. Mái cao, dốc thoát nước nhanh, không thấm nước, có độ bền cao, mức độ an toàn tốt, có liên kết giữa các viên đá với nhau hình vảy cá vì thế mái nhà không bị xô dịch khi gặp gió bão, giông lốc,...

Nhược điểm: Mái có độ nghiêng lớn dẫn đến việc hao tổn vật liệu khá nhiều khi làm; đá lợp tương đối nặng từ 1kg - 2kg/viên, do đó ảnh hưởng lên kết cấu của hệ thống bên trong. Vì vậy mỗi lần sửa chữa, tháo dỡ hay thay thế rất phức tạp mất nhiều thời gian, phụ thuộc nhiều vào điều kiện kinh tế, thời tiết. Ngoài ra, hiện nay địa phương đã không cho phép người dân khai thác đá bừa bãi, muốn khai thác phải có giấy phép. Vì vậy, đây là rào cản lớn để nhân rộng mô hình đá lợp mái ở xã Cà Nàng, huyện Quỳnh Nhai nói chung và ở Sơn La nói riêng.

3.5. Những giá trị cơ bản của nhà sàn lợp mái đá

Phản ánh trình độ kinh tế - xã hội: Nhà sàn là yếu tố mang tính xã hội, phản ánh đời sống của con người. Đời sống người dân ngày càng phát triển thì nhận thức của con người ngày càng được nâng cao. Nhà ở cũng theo đó được cải tạo, biến đổi về mặt kỹ thuật chế tác cho phù hợp với địa hình, điều kiện sống. Mỗi gia đình là một đơn vị kinh tế do đó các hoạt động sống đều khép kín trong phạm vi gia đình - làng bản. Ngôi nhà sàn vừa là nơi ở của con người, vừa là kho cất giữ lương thực, thực phẩm cùng các loại công cụ lao động. Bên trong ngôi nhà là nơi diễn ra sinh hoạt hàng ngày của con người, các hoạt động liên quan đến chu kỳ đời người hay các hoạt động kinh tế. Như vậy, nhà là một xưởng sản xuất thu nhỏ, ở đó con người tự đáp ứng được những nhu cầu thiết yếu trong đời sống. Gần đây, do tác động của nền kinh tế, nhà sàn đã có nhiều biến đổi về mặt chức năng, một số nghề thủ công truyền thống không còn

được duy trì thường xuyên, tuy nhiên, những dấu vết của nền kinh tế tự cung tự cấp vẫn còn hiện diện trong những ngôi nhà sàn lợp mái đá.

Phản ánh đời sống văn hóa và các mối quan hệ xã hội: Dưới mái nhà, các thế hệ nối tiếp nhau kế thừa những truyền thống văn hóa của cha ông. Từ những sinh hoạt thường ngày cho đến sinh hoạt tinh thần tín ngưỡng đều ẩn chứa trong đó sắc thái văn hóa truyền thống. Đối với người Thái ở Cà Nàng, ngôi nhà sàn có linh hồn và linh hồn chính là con người sống trong đó. Đời sống tâm linh phong phú được thể hiện thông qua việc thờ cúng: thờ cúng tổ tiên, các linh hồn,... Nhà sàn không chỉ là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa mà còn là nơi diễn ra các mối quan hệ xã hội, từ việc làm nhà đến cưới xin, ma chay,... các hoạt động đó đều có sự chung tay, giúp sức của các thành viên trong dòng họ, làng bản. Nhìn chung, quan hệ giữa các gia đình trong bản dù chung huyết thống hay không đều mật thiết, gần gũi và mang tính cố kết cộng đồng.

Bên trong nhà, sự phân chia không gian sinh hoạt giữa các thành viên đều thể hiện tinh thần "Kính già yêu trẻ" và khẳng định vai trò của người đàn ông. Điều này không chỉ phản ánh quan niệm xã hội mang tính phụ quyền mà còn thể hiện qua những chuẩn mực trong quan hệ gia đình. Do vậy, nhà sàn dù mộc mạc, đơn sơ nhưng lại chứa đựng không gian văn hóa - xã hội mang tính đặc thù của cộng đồng. Nếp nhà phản ánh nếp sinh hoạt, nó biểu hiện đời sống văn hóa phong phú, đa dạng và mang tính chất tín ngưỡng rõ nét.

Phản ánh mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên: Với 80% người Thái ở bản Pho Pha sử dụng nhà sàn gỗ, lợp mái đá, điều đó thể hiện sự tin tưởng, thích nghi, yêu thích của người dân đối với kiến trúc lợp đá. Với lợi thế là nguyên liệu làm nhà đều khai thác trong tự nhiên, hệ thống cột, vì kèo, cầu phong,... tạo nên bộ khung được làm từ các loại gỗ tốt, độ bền cao hay li tô được làm từ loại tre già, ngâm kỹ trong nước hoặc bùn, đặc biệt là mái lợp bằng đá đen tự nhiên tạo điểm nhấn đặc biệt cho ngôi nhà, tất cả đều do thiên nhiên đem lại. Có thể nói, nhà sàn lợp mái đá là biểu hiện rõ nhất mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, làm cho con người và thiên nhiên xích lại và hòa nhập với nhau. Những tri thức về tự

nhiên thể hiện trong quá trình tìm chọn, khai thác, chế tác các bộ phận làm nhà, loại đá nào bền và phù hợp để lợp mái. Gõ chặt vào thời điểm nào, những loại cây nào có thể và không thể làm nhà, phải ngâm trong bao lâu hay các loại tre, luồng xử lý ra sao để có độ bền như mong muốn,...

Ngôi nhà sàn là sản phẩm từ tự nhiên có mối quan hệ mật thiết, phụ thuộc vào tự nhiên. Khi tự nhiên biến đổi thì nguyên vật liệu làm nhà cũng biến đổi theo. Trước đây, khi nguồn tài nguyên rừng còn thì đa số người Thái đều làm nhà gỗ và sử dụng nhà gỗ để ở. Khi nguồn tài nguyên cạn kiệt, họ buộc phải tìm đến các loại nguyên vật liệu khác, thậm chí các loại nhà khác cho mình. Như vậy, ngôi nhà sàn lợp mái đá và những tri thức có liên quan đến nhà sàn thể hiện mối quan hệ mật thiết, phụ thuộc qua lại của con người với môi trường tự nhiên.

Phản ánh văn hoá và giao lưu tiếp biến văn hóa: Đặc trưng văn hoá của nhà sàn lợp mái đá ở đây được thể hiện ở ba phương diện chính: Về quan niệm, họ coi nhà là sự che chở cho gia đình, là nơi học tập, nghỉ ngơi, gìn giữ giá trị văn hoá,... Người Thái ở Cà Nàng có câu "*Nằm trên sàn ngược nhìn lên mái đá*", điều đó thể hiện ý niệm về nhà sàn cũng như tập quán liên quan đã ăn sâu, bén rễ trong tâm thức của cộng đồng. Về cấu trúc so với nhà sàn của người Thái sống kề cận thì mái nhà lợp đá bền hơn, tránh được gió bão và đặc biệt là rất mát mẻ. Mái cao giúp cho nhà thoáng đãng, tạo cảm giác thư thái và an toàn. Các buồng, gian không được ngăn cách mà để thông thoáng và được bố trí thành dãy, vị trí nằm được làm cao hơn so với sàn khoảng 15cm tạo cảm giác phân chia ranh giới rất cụ thể. Về cách bố trí không gian sinh hoạt có nhiều nét đặc thù: Nam giới (chưa lập gia đình) ở khu vực đối diện với gian thờ và không nhất thiết phải thưng ván kín đáo; Con dâu trong gia đình ít đi vào gian của bố mẹ chồng, anh chồng không bao giờ được vào buồng dâu. Điều đó phản ánh sự phân chia khu vực sinh hoạt theo giới tính, có tôn ti trật tự, có trên có dưới thể hiện sự tề nhị trong giao tiếp; Không gian thờ cúng cũng là một trong những yếu tố tạo nên bản sắc riêng biệt, góc thờ cúng rất giản đơn ở đầu đối diện phòng của con trai, cạnh không gian phòng khách của gia đình.

Do sống kề cận lâu dài với các tộc người khác và có sự tiếp xúc trao đổi nhiều mặt với người Kinh,... nên văn hóa Thái ở đây cũng bị ảnh hưởng. Khi có thợ mộc người Kinh (thợ chuyên làm nhà và đóng đồ) lên làm ăn buôn bán thì người dân cũng nhanh chóng tiếp thu, biến đổi về mặt công cụ và kỹ thuật; Sau đó là dạng thức nhà, từ nhà sàn gỗ nền đất chôn cột chuyển dần sang có ván thưng, bo viền móng. Sự tiếp thu mang tính lựa chọn, những yếu tố phù hợp cải biến thành cái của mình, đó là sự tiếp biến chọn lọc chủ động. Giúp cho các giá trị có sự tác động qua lại, sản sinh từ các mối quan hệ giữa chủ thể văn hóa với môi trường tự nhiên và các mối quan hệ xã hội.

Phản ánh môi trường truyền thụ kiến thức trong lao động: dưới mái đá nhà sàn là nơi diễn ra các hoạt động thủ công của nền kinh tế tự cung tự cấp, con người tồn tại bằng sức lao động của chính mình, gắn bó mật thiết với môi trường tự nhiên và dựa vào thiên nhiên nơi mình sống. Nếu hoạt động ở nương rẫy, ở vườn,... là chủ yếu sản xuất ra hoa màu và đi rừng, ra sông khai thác nguồn lâm sản, hải sản phục vụ cho nhu cầu ăn, thì công việc lao động dưới mái đá nhà sàn là sản xuất các đồ dùng phục vụ cho đời sống tiêu dùng và khai thác nguồn lợi từ tự nhiên. Người Thái có câu "*Đàn ông đan chài, đàn bà dệt vải*", người con gái được các bà, các mẹ dạy cho kỹ thuật thêu thùa, may vá từ khi 8 - 10 tuổi, đàn ông phụ trách việc đan rọ tôm, đan chài lưới. Việc trao truyền các kiến thức, kỹ năng trong lao động từ thế hệ này sang thế hệ khác đã tạo ra của cải vật chất nuôi sống con người, làm giàu thêm vốn văn hoá của cộng đồng. Người Thái không chỉ truyền thụ lại những kinh nghiệm lao động mà nó còn bồi dưỡng cho những thành viên mới những kiến thức sơ khai trong lao động sản xuất.

4. Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị nhà sàn lợp mái đá

Nhà sàn lợp mái đá của người Thái Cà Nàng huyện Quỳnh Nhai là công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo, đan xen giữa thiên nhiên và con người bên dòng sông Đà. Nếp nhà sàn mái đá thể hiện giá trị văn hóa được người Thái sáng tạo, bảo tồn và lưu truyền trong quá trình tồn tại, sinh sống và phát triển, thể hiện khát vọng, chinh

phục thiên nhiên, gây dựng cuộc sống âm no mang bản sắc và đặc trưng văn hoá Thái vùng sông nước. Giá trị văn hóa đặc sắc này có thể là tiềm năng cho phát triển du lịch trải nghiệm, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã Cà Nàng huyện Quỳnh Nhai. Vì vậy, bảo tồn và phát huy trị nhà sàn lợp mái đá là việc cần thiết. Tác giả xin đưa ra một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, vận động, tuyên truyền nâng cao ý thức giữ gìn nhà sàn lợp mái đá trong cộng đồng: Là di sản tiêu biểu, kênh nhận diện văn hoá tộc người, nhưng di sản đó thuộc sở hữu cá nhân, muốn bảo tồn và phát huy cần phải có sự đồng thuận của chủ thể văn hoá đó. Vì vậy, cần: *"Củng cố và phát huy mạnh mẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay không chỉ cần phải làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, càng không thể đưa ra những mệnh lệnh hành chính buộc mọi người phải đoàn kết, mà đó phải là sự tự nguyện là nhu cầu của người dân"* [4, tr.170]. Đồng thời, cần giáo dục truyền thống, tăng cường trách nhiệm, tinh thần đoàn kết tự nguyện của người dân địa phương. Phát huy vai trò của các hội, đoàn tại địa phương qua các buổi sinh hoạt bản, xã nhằm tuyên truyền lòng ghép về giá trị, vai trò của nhà sàn lợp mái đá cũng như bản sắc văn hoá của cộng đồng. *"Về mặt hình thức, các tổ chức nói trên đều có những hoạt động mang tính văn hoá bởi những hoạt động này tạo nên những mối liên kết chung, mà qua đó những nguyện vọng chung của mỗi cá nhân được phổ cập"* [1, tr.173]. Thế hệ trước giúp thế hệ sau thấy được cái hay, cái đẹp nối tiếp được truyền thống mà di sản cha ông để lại.

Thứ hai, trách nhiệm của các ngành chức năng trong nghiên cứu, bảo tồn và phát huy nhà sàn lợp mái đá: Các ngành chức năng cần nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản nhà sàn lợp mái đá. Cán bộ ngành văn hoá cần có những kiến thức chuyên môn, chuyên ngành đáp ứng nhu cầu công việc *"Cán bộ quản lý di sản văn hóa phải được trang bị đầy đủ các kiến thức quản lý nhà nước về văn hóa, hiểu biết sâu sắc về lịch sử văn hóa Việt Nam, am hiểu sâu một trong những ngành liên quan đến di sản như văn chương, kiến trúc, văn hóa dân gian..."* [7, tr.335]. Ngành văn hóa có trách nhiệm vận động khuyến khích các bản, xây dựng nhà truyền

thống có sử dụng mái đá làm nơi học tập, sinh hoạt cộng đồng.

Cần nghiên cứu, sưu tầm những di sản văn hóa mang tính nguyên gốc, tiến hành xây dựng mô hình trưng bày tại Bảo tàng, nơi công cộng. Địa phương nên đưa một số bản tiêu biểu vào làm điểm du lịch, mở ra hướng đi mới. *"Giúp người dân hiểu biết về di sản văn hoá và tích cực tham gia bảo tồn sự đa dạng của văn hoá, mọi người được phân chia một cách bình đẳng trong quá trình sử dụng di sản sẽ góp phần nâng cao tình cảm với di sản và những công trình liên quan"* [5, tr.16]. Đồng thời, lồng ghép quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương với nét độc đáo trong văn hóa tới du khách. Ngoài ra, cần phát triển trồng rừng tái tạo lại nguồn tài nguyên rừng làm cân bằng hệ sinh thái, tái gây dựng nguồn nguyên liệu để làm nhà sàn, đồng thời giúp cho người dân có thêm thu nhập, cải thiện đời sống. Bên cạnh đó, ngành kiểm lâm cần ngăn chặn khai thác, mua bán lâm sản trái phép, mua bán nhà gỗ đang có dấu hiệu phức tạp ở một số địa phương. Cần xây dựng các chương trình, chuyên đề giới thiệu về nhà ở của các dân tộc thiểu số cùng với những hoạt động văn hóa đặc sắc trên các nền tảng công nghệ số nhằm tăng cường thêm hiểu biết về di sản văn hoá.

Thứ ba, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc bảo tồn và phát huy: Vấn đề bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa còn phụ thuộc vào những điều kiện khách quan, những định hướng phát triển văn hóa. *"Các cấp chính quyền, tổ chức cơ sở đảng đều nhận thức văn hoá là động lực phát triển kinh tế xã hội. Di sản văn hoá của các dân tộc tạo ra bản sắc văn hoá của tộc người cần được tôn trọng và bảo tồn. Tôn trọng bản sắc văn hoá dân tộc, tôn trọng phong tục tập quán các dân tộc thực sự là tôn trọng dân tộc"* [8, tr.209]. Vì vậy, để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, Đảng và Nhà nước cần đề ra những chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho ngôi nhà sàn lợp mái đá của người Thái tồn tại lâu dài. Cần chú trọng việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa, chú trọng nâng cao đời sống ở vùng nông thôn, vùng khó khăn, thu hẹp khoảng cách văn hóa giữa các vùng các nhóm xã hội, đô thị và nông thôn. Bên cạnh những chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cần có những định hướng

lớn của Đảng và Nhà nước quan tâm hơn nữa đến vấn đề bản sắc của tộc người, khuyến khích người dân dựng nhà ở phù hợp phong tục tập quán với môi trường và cảnh quan cư trú.

5. Kết luận

Nhà sàn lợp đá mang những đặc trưng riêng thể hiện qua quan niệm, nếp sinh hoạt tín ngưỡng, là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống quý báu, phản ánh nếp sống gia đình cùng các mối quan hệ xã hội. Với những giá trị tích cực đã nêu trên, chúng ta có thể thấy nhà sàn lợp mái đá đã và đang phát huy, phát triển một cách bền vững. Vì vậy, cần có những

giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy, phát triển một cách đúng đắn, kịp thời và hiệu quả. Để thực hiện cần phải có sự phối kết hợp của các ban ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, giáo dục về giá trị của nhà ở bằng gỗ lợp mái đá, qua đó, giúp cộng đồng nâng cao ý thức bảo tồn di sản văn hóa. Song song với việc tuyên truyền, giáo dục là vấn đề chính sách, cần xem xét hỗ trợ một phần kinh phí cho những hộ gia đình, những bản có nhu cầu dựng nhà lợp đá để người dân có đồng lực giữ gìn di sản văn hoá độc đáo của cộng đồng trước ảnh hưởng của các trào lưu, sự du nhập của các nền văn hóa mới.

Tài liệu tham khảo

1. Trương Quốc Bình, 2010. *Xã hội hoá các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá ở Việt Nam*, trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: "Văn hoá trong thế giới hội nhập", Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cà Nàng, 2020. "Lịch sử Đảng bộ xã Cà Nàng (1945 - 2020)", Nxb Lao động Xã hội. Hà Nội
3. Văn Thành Chương, 2021. *Độc đáo những khu phố nhà sàn lợp đá ở Điện Biên*, <https://laodong.vn/photo/doc-dao-nhung-khu-pho-nha-san-lop-da-o-dien-bien-969418.lido>. (Tra cứu ngày 31/5/2023).
4. Phạm Thanh Hà, 2014. *Giữ gìn bản sắc dân tộc Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Nguyễn Quốc Hùng, 2018. *Di sản văn hoá, nhân tố quan trọng trong phát triển bền vững*. Tạp chí Nghiên cứu văn hóa Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, số 26, 12/2018, 12-18.
6. Vũ Tam Lang, 1999. *Kiến trúc cổ Việt Nam*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.
7. Nguyễn Kim Loan, 2013. *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
8. Trần Hữu Sơn, 2010. *Bảo tồn di sản văn hoá các dân tộc ít người ở Lào Cai*, trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: "Văn hoá trong thế giới hội nhập", Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
9. Cầm Trọng, 2005. *Những hiểu biết về người Thái ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

STONE-ROOFED STILT HOUSES OF THE THAI PEOPLE IN CA NANG COMMUNE, QUYNH NHAU DISTRICT, SON LA PROVINCE

Le Van Minh
Tay Bac University

Abstract: Stilt houses serve as both a dwelling and a cultural space, where people have used stone materials to roof the structure, creating a distinctive architectural style in the riverine areas. These houses also reflect social relationships related to human techniques, levels of development, and the interaction between people and the natural environment. To preserve and enhance these valuable cultural aspects, it is essential for local authorities and the Thai community in Ca Nang commune, Quynh Nhai district, to develop appropriate strategies and solutions for sustainable development.

Keywords: Stilt houses, stone roof, Thai people, Ca Nang